

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN

-----***-----

Bản án số:04/2019/HSST

Ngày: 22/01/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng**.
2/ Ông **Trịnh Văn Khay**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào tham gia phiên toà: Bà **Đặng Hiền Dung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/HSST - QĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1969
- Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.
- Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
- Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Không;
- Con ông Nguyễn Thành V (sinh năm 1943) và bà Lê Thị H (sinh năm 1949);
- Họ và tên vợ: Lê Thị L, sinh năm 1971 (Đã ly hôn).
- Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994.
- **Tiền sự**: Không.
- **Tiền án**: Ngày 27/02/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời gian tù tính từ ngày 09/12/2017 (Ngày 09/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù).

- Nhân thân:

+ Ngày 19/4/1988, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

+ Ngày 10/4/1996, bị cáo bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 06/6/1996 và ngày 25/6/1996, bị cáo bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản .

+ Ngày 10/7/1996, bị cáo bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

+ Ngày 05/9/1996, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh H Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục.

+ Ngày 14/3/2001, bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 30/11/2001, bị cáo bị Tòa án phúc thẩm Hà Nội Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 07 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội là 10 năm 06 tháng tù.

+ Ngày 28/6/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh H xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại:** Vợ chồng bà Bùi Thị L (sinh năm 1963) và ông Nguyễn Văn Gi (sinh năm 1963) (Vắng mặt tại phiên tòa).

Trú quán tại thôn M, xã D, huyện M, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng là đối tượng nghiện ma túy.

Trưa ngày 06/10/2018, Ngọc đi xe bus từ Hà Nội về đến khu vực xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên để vào nhà ông Trần Văn T, sinh năm 1965, ở thôn S, xã M, huyện M, là bạn của Ng để chơi. Do ông T không có nhà nên Ng đi bộ từ thôn S về phía xã D để về nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Ng đi đến khu vực thôn M, xã D, huyện M, Ng phát hiện tại cổng nhà bà Bùi Thị L có một chiếc xe đạp nhãn hiệu Phượng Hoàng đã cũ nên Ng nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe đạp nói trên để đi về nhà. Quan sát xung quanh không có người, Ng tiến lại gần dắt lùi chiếc xe đạp ra ngoài đường rồi ngồi lên xe điều khiển đi về phía Ủy ban nhân dân xã D. Lúc này, bà Bùi Thị Ng (sinh năm 1969) là hàng xóm của bà L nhìn thấy nên đã chạy ra hô hoán mọi người. Thấy vậy, vợ chồng bà L và ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1971) là hàng xóm của bà L chạy ra và ông Nguyễn Văn Gi (chồng bà L) điều khiển xe mô tô đuổi theo và giữ Ng cùng vật chứng có liên quan. Sau đó bà L đã trình báo vụ việc đến Công an huyện M.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐ ngày 07/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỹ Hào kết luận: chiếc xe đạp nhãn hiệu Phượng Hoàng đã cũ có giá trị 100.000đ.

Ngày 01/11/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại chiếc xe đạp nhãn hiệu Phượng Hoàng cho bà L. Bà L nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSMH ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Hào, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: *“Khoảng 11h00 ngày 06/10/2018, tại thôn M, xã D, huyện M, tỉnh H, Nguyễn Văn Ng đã có hành vi trộm cắp chiếc xe đạp nhãn hiệu Phương Hoàng đã cũ có giá trị 100.000 đồng của vợ chồng bà Bùi Thị L”*.

Trước đó, ngày 27/02/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa được xóa án tích và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào đã căn cứ tình tiết *“Tái phạm”* để truy tố bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì thói quen chơi bời hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của gia đình bà L rồi lén lút trộm cắp tài sản của gia đình bà L. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu, là nỗi lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu do đã bị Tòa án nhân dân của nhiều cấp, của nhiều địa phương xử phạt tù về các hành vi *“Trộm cắp tài sản”*, *“Cướp tài sản”*, *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, bị nhiều cơ quan chức năng xử phạt hành chính về các hành vi *“Sử dụng trái phép chất ma túy”*, *“Trộm cắp tài sản”*; bị đưa vào cơ giáo dục bắt buộc. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong trường hợp tái phạm. Điều này chứng tỏ bị cáo là người không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, coi thường pháp luật và liêu lĩnh trong việc thực hiện tội phạm. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về các biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Hào đã trả lại bà L chiếc xe đạp cũ. Bà L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136-BLTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 07/10/2018.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Mỹ Hào;
- Công an huyện Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Lưu Xa

Phan Xuân Hùng

Nguyễn Nam Thắng